TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST
Ngày: 20/03/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: Đỗ Thị Thu Hương

+ Ông: Dương Hải Long.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa: Bà: **Đoàn Dĩ Ly Đan** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST- HS ngày 19/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/HSST- QĐ ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Tú Q;**Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/03/2001, tại Cần Thơ. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Vĩnh Long, xã Vĩnh T, h Vĩnh Thạnh, thành phố Cần T; Nghề nghiệp: Tự do; Học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T – Sinh năm: 1979; Con bà: Trần Thị Bích L – Sinh năm: 1980; Chồng, con: không có; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/8/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông (bà): Huỳnh Hữu Hoàng T, sinh năm: 2004,Đăng ký thường trú: 157

Xã Tân Nghĩa, huyện Di Lh, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ tạm trú: 17/6 Mai Hắc Đế, Phường 6, thành phố Đà Lạt (*có mặt tại piên tòa*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông (bà): Nguyễn Đặng Thu H, sinh năm: 1985, ĐKHKTT: 6/12 đường ¾, Phường 3, thành phố Đà Lạt.

(Người có quyền lợi nghịa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 08/2022, bị cáo Nguyễn Thị Tú Q từ thành phố Hồ Chí Minh lên Đà Lạt làm nhân viên buồng phòng tại Khách sạn Diễm M, địa chỉ: Nguyễn Trãi, Phường D, Đà Lạt. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định tìm người có tài sản sơ hở để cướp. Thực hiện ý định trên, khoảng 23 giờ ngày 31/8/2022, bị cáo mang theo một con dao Thái Lan và giấu vào trong ống tay áo bên phải rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 49B1 – 345.69 tìm địa điểm để cướp tài sản. Bị cáo đi đến quán tạp hóa Chiến T, địa chỉ: số Phạm Hồng Thái, Phường D, Đà L, thấy bên trong quán không có khách mua hàng nên bị cáo dựng xe mô tô 49B1 – 345.69 bên ngoài lề đường rồi đi vào bên trong quán. Lúc này, trong quán chỉ có anh Huỳnh Hữu Hoàng T là quản lý quán đang đứng ở quầy tính tiền, bị cáo giả vờ vào tiệm mua một số hàng hóa để lựa chọn thời điểm thích hợp chiếm đoạt tài sản. Sau đó, bị cáo giả vờ trả lại một số hàng hóa đã mua thì anh Trọng đồng ý và mở hộp giấy trong quầy tính tiền ra để lấy tiền trả lại cho bị cáo, lợi dụng lúc anh Trọng không để ý, bị cáo liền rút con dao đang giấu bên trong tay áo kề vào cổ của anh Trọng rồi yêu cầu anh T đưa tiền cho bị cáo. Do sợ hãi nên anh T lấy toàn bộ số tiền 2.790.000 đồng đang để trong hộp giấy tại quầy tính tiền đưa cho bị cáo. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo cầm theo con dao bỏ chạy ra ngoài cửa hàng thì bị anh Trọng đuổi theo và đẩy ngã bị cáo xuống đường rồi cùng một số người dân bắt giữ.

Bị hại: Anh Huỳnh Hữu Hoàng T, sinh năm: 2004, Địa chỉ: Mai Hắc Đế, Phường 6, Đà Lạt bị cướp số tiền 2.790.000 đồng. Hiện anh T đã nhận lại được số tiền này, không có yêu cầu gì thêm và cam đoan không thắc mắc, khiếu nại gì về sau.

*** Tang vật vụ án:**

- 01 con dao, dạng dao Thái Lan, cán bằng nhựa màu trắng xanh, lưỡi dao có đầu nhọn dài khoảng 25cm.

- 01 căn cước công dân số 0923.0100.2597 mang tên Nguyễn Thị Tú Q.

- 2.790.000 đồng tiền Việt Nam bị hại đã nhận lại và không yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda LEAD, biển số 49B1 – 345.69, số khung 504DY113315, số máy 45E-0197915: Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu chiếc xe này là bà Nguyễn Đặng Thu H, sinh năm: 1985, Địa chỉ: 6/12 đường, Phường 3, Đà Lạt. Bà Hà cho bị cáo mượn xe mô tô trên để bị cáo đi chơi với bạn, bà H không biết và cũng không liên quan đến hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã trả lại chiếc xe trên cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 29/CT- VKSĐL ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Tú Q** về tội " Cướp tài sản , quy định tại điểm d khoản 2, Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đã triệu tập bị hại đến phiên tòa để đối chất với bị cáo và bị cáo thừa nhận: Vào ngày 31/8/2022, bị cáo mang theo một con dao loại Thái Lan giấu vào trong ống tay áo bên phải rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 49B1 – 345.69 đến quán tạp hóa Chiến Thắng, địa chỉ: số 85 Phạm Hồng Thái, Phường D, Đà Lạt. Sau khi dựng xe ở lề đường,bị cáo giả vờ vào bên trong cửa hàng để mua hàng, sau đó vào trả lại. Lợi dụng lúc anh Huỳnh Hữu Hoàng T không để ý, bị cáo liền rút dao giấu bên trong tay áo kề vào cổ anh T và yêu cầu anh T đưa tiền cho bị cáo thì anh T lấy toàn bộ số tiền là 2.790.000 đồng đưa cho bị cáo. Sau khi chiếm được tài sản, bị cáo cầm dao và bỏ chạy ra khỏi cửa hàng thì bị anh T và lực lượng Công an bắt giữ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên Tòa bị cáo không thừa nhận dùng dao kề vào cổ người bị hại để cướp tài sản, khi đối chất với người bị hại thì bị cáo mời thừa nhận hành vi của bị cáo: Như vậy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan có trong hồ sơ. Vì vậy: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp tài sản*". Do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, tại phiên Tòa. Bị cáo không thừa nhận về hành vi phạm tội của mình nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị:

-Áp dụng Áp dụng d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tú Q từ **08 (tám) năm đến 08(Tám) năm 06(Sáu) tháng tù.**

-*Trách nhiệm dân sự:* Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập.

-*Xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật trố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Hoàn trả cho bị cáo một 01 căn cước công dân số 0923.0100.2597 mang tên Nguyễn Thị Tú Q.

-Tịch thu tiêu hủy một con dao, dạng daoThái Lan, cán bằng nhựa màu trắng xanh, lưỡi dao có đầu nhọn dài khoản 25 cm.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda LEAD, biển số 49B1 – 345.69, số khung 504DY113315, số máy 45E-0197915: Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu chiếc xe này là bà Nguyễn Đặng Thu H, sinh năm: 1985, Địa chỉ: đường ¾, Phường 3, Đà Lạt. Bà Hà cho bị cáo mượn xe mô tô trên để bị cáo đi chơi với bạn, bà H không biết và cũng không liên quan đến hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã trả lại chiếc xe trên cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy đảm bảo tính hợp pháp quy định của pháp luật.

Trong quá trình Tòa án thành phố Đà Lạt có quyết định đưa vụ án ra xét xử người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng theo quy định nên Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Tại phiên tòa ngày 27/02/2023 bị cáo cho rằng bị cáo cáo không dùng dao kề vào cổ người bị hại để cướp tài sản mà bị cáo chỉ nói " *tiền đâu đưa đây*" thì bị hại tự mốc tiền ra và đút vào túi áo của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay đã triệu tập bị hại và đối chất tại phiên tòa thì bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo có dùng dao kề vào cổ của người bị hại, buộc bị hại đưa tiền là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 31/8/2022, bị cáo mang theo một con dao loại thái lan giấu vào trong ống tay áo bên phải rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 49B1 – 345.69 đến tạp hóa Chiến Thắng, địa chỉ: số 85 Phạm Hồng Thái, Phường D, Đà Lạt. Sau khi dựng xe ở lề đường, bị cáo giả vờ vào bên trong cửa hàng mua một số hàng hóa rồi trả lại. Lợi dụng lúc anh Huỳnh Hữu Hoàng T không để ý, bị cáo liền rút dao giấu bên trong tay áo kề vào cổ anh T và yêu cầu anh T đưa tiền cho bị cáo thì anh T lấy toàn bộ số tiền là 2.790.000 đồng nhét vào túi áo bị cáo. Sau khi chiếm được tài sản, bị cáo cầm dao và bỏ chạy ra khỏi cửa hàng thì bị anh T và lực lượng Công an bắt giữ.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Tú Q phạm vào tội "Cướp tài sản". Do đó Viện kiểm sát nhân dân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tú Q về tội *"Cướp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự;

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Do đó, cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[*4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo thì nhận thấy*: Tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình mà quanh co làm ảnh hưởng đến việc xét xử giải quyết vụ án. Nên không áp dụng điểm s khoảng 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda LEAD, biển số 49B1 – 345.69, số khung 504DY113315, số máy 45E-0197915: Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu chiếc xe này là bà Nguyễn Đặng Thu H, sinh năm: 1985, Địa chỉ: đường ¾, Phường 3, Đà Lạt. Bà Hà cho bị cáo mượn xe mô tô trên để bị cáo đi chơi với bạn, bà H không biết và cũng không

liên quan đến hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã trả lại chiếc xe trên cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

[5] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật trố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự

- Hoàn trả cho bị cáo một 01 căn cước công dân số 0923.0100.2597 mang tên Nguyễn Thị Tú Q.

-Tịch thu tiêu hủy một con dao, dạng Thái Lan, cán bằng nhựa màu trắng xanh, lưỡi dao có đầu nhọn dài khoản 25 cm.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Tú Q** phạm tội "*Cướp tài sản"*.

2. - Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tú Q **08(tám)** năm tù về tội " *Cướp tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật trố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự

- Hoàn trả cho bị cáo một 01 căn cước công dân số 0923.0100.2597 mang tên Nguyễn Thị Tú Quyên.

-Tịch thu tiêu hủy một con dao, dạng Thái Lan, cán bằng nhựa màu trắng xanh, lưỡi dao có đầu nhọn dài khoản 25 cm.

(*Theo biên bản giao nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt ngày 18/01/2023.*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Nguyễn Thị Tú Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát Lâm Đồng;
- VKS Đà Lạt;
- Trại giam Đà Lạt (02 bản);
- Công an TP Đà Lạt;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
-Người bào chữa cho bị cáo;
- THA;
- Bị cáo;
- Những người tham gia gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền